

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 236/2021/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

M....., ngày 24 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2021/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện Đ, TP.Hà Nội

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện M, TP.Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 42/2019 ngày 02/5/2019 tại UBND xã T, huyện M, TP.Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có
- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất canh tác, công sức, công nợ: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) không yêu cầu anh Q phải nộp. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0020223 ngày 09/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Hoàn trả cho chị T số tiền 150.000đ tạm ứng án phí còn lại theo phiếu thu ghi trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M
Thẩm phán

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện M;*
- *Chi cục THADS huyện M*
- *UBND xã T*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Mâu Thị Hải Vân